

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

## [PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY]

### Mã học phần : EME31031 Số tín chỉ: 02

Dùng cho các ngành : Ngôn ngữ Anh  
Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không  
Hình thức đào tạo: Trực tiếp/Trực tuyến  
Đơn vị phụ trách : Khoa Ngoại ngữ

#### 1. Mô tả chung về học phần:

Học phần *Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ* cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh kiến thức cơ bản về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ các kỹ năng ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp : dạy phát âm, từ vựng, ngữ pháp, các kỹ năng nghe nói, đọc viết. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức liên quan đến thiết kế giáo án và phát triển tư liệu trong quá trình dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng, giúp sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản, quan trọng, các bước cần làm khi soạn giáo án và phát triển tư liệu phục vụ giảng dạy và học tiếng Anh trong nhà trường và ngoài xã hội. Ngoài ra sinh viên còn có cơ hội thực hành các bước giảng dạy một mảng kiến thức cụ thể, giúp các em có kinh nghiệm thực tế, chuẩn bị cho công việc giảng dạy trong tương lai.

- Góp phần giúp người học đạt các CDR A2, B2, B3, C3 và C4 trong chương trình đào tạo cử nhân ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Anh-Anh, Anh-Nhật và Anh-Hàn.

- Trong khi các học phần về kỹ năng ngôn ngữ giúp người học phát triển năng lực nghe, nói, đọc và viết, các học phần lý thuyết tiếng như Ngữ pháp, từ vựng, ngữ âm học, ngữ nghĩa học, giúp người học nâng cao kỹ năng ngôn ngữ, học phần Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ định hướng cho sinh viên các phương pháp phù hợp nhất để truyền đạt các kiến thức nêu trên đến các đối tượng người học cụ thể.

- Mục tiêu cụ thể của học phần Phương pháp giảng dạy ngoại ngữ được xác định như sau:

Mục tiêu            Mô tả

G1    Khái niệm và thành phần cơ bản của ngôn ngữ Anh (các kỹ năng thực hành tiếng, ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp); đặc điểm của các đối tượng của quá trình dạy-học Tiếng Anh, hiểu được quy trình học tập và tiếp thu ngôn ngữ, hiểu được các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ Tiếng Anh

G2    Phương pháp vận dụng các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ Tiếng Anh trong quá trình học tập và giảng dạy ngoại ngữ một cách hiệu quả, phù hợp.

G3    Khả năng thảo luận các vấn đề liên quan đến ngôn ngữ học tâm lý

G4    Kỹ năng trình bày, giao tiếp và làm việc nhóm

#### 2. Các chữ viết tắt

*G: Mục tiêu học phần*

*TT: Thuyết trình*

*CDR: Chuẩn đầu ra môn học*

*TN: Trắc nghiệm*

*BTL: Bài tập lớn*

*BTHK: Bài thi cuối học kỳ*

#### 3. Chuẩn đầu ra của học phần:

##### Chuẩn đầu ra

##### Mô tả

a2.1    Hiểu khái niệm và thành phần cơ bản của ngôn ngữ Anh (các kỹ năng thực hành tiếng, ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp); đặc điểm của các đối tượng của quá trình dạy-học Tiếng Anh, hiểu được quy trình học tập và tiếp thu ngôn ngữ, hiểu được các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ Tiếng Anh nói riêng và ngoại ngữ nói chung.

a2.2    Vận dụng các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ ngoại ngữ một cách hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học cụ thể, với tình huống sư phạm cụ thể.

b2.1    Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm; thuyết trình; thảo luận; phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến đặc thù ngôn ngữ thứ hai

c3.1    Thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu, giúp thích nghi với xã hội và môi trường

#### 4. Giáo trình và tài liệu học tập:

##### 4.1. Giáo trình và tài liệu học tập

Ur, P. 1996. *A course in language teaching*. Cambridge Teacher training and Development.

##### 4.2. Tài liệu tham khảo:

1. Allen, V. F. 2011. *Techniques in teaching vocabulary*. Oxford American English.
2. Celce-Murcia, M. & others. 1999. *Teaching Pronunciation*. Cambridge University Press
3. Doff, A. 1989. *Teach English*. Cambridge University Press
4. Harmer, J. 2012. *Teaching and learning grammar*. Longman
4. Harmer, J. 2007. *The practice of language teaching*. Longman.
5. Nunan, D. 2014. *Designing tasks for the communitive classroom*. Cambridge University Press.
6. Rost, M. 2000. *Listening in language learning*. Longman.
7. Tanner, R. & Green C. 1998. *Tasks for teacher education*. Longman.
8. Thornbury, S. 2001. *How to teach Grammar*. Longman.
9. Tudor, I. 2005. *The dynamics of the language classroom*. Cambridge University Press.

##### 5. Chiến lược học tập:

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập, cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì tiến bộ liên tục trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ. Để hoàn thành tốt học phần này sinh viên cần:

- Sinh viên cần dành nhiều thời gian và công sức để hiểu nội dung bài học trong giáo trình được cung cấp. Sinh viên cần xem lại các bài đọc sau giờ học bên cạnh việc đọc bài trước khi đến lớp.
- Sinh viên cần có kỹ năng tổng hợp, phân tích dữ liệu khi nghiên cứu bài đọc, có kỹ năng hiểu và vận dụng lý thuyết vào thực tế, chủ động và tích cực trong các hoạt động nhóm và thuyết trình trên lớp.
- Sinh viên nghiên cứu thêm các sách tham khảo, tìm kiếm các hoạt động dạy và học mang tính tích cực, đổi mới để có thể kết hợp hài hòa kiến thức lý thuyết và theo kịp với xu thế phát triển không ngừng của dạy và học ngoại ngữ.
- Sinh viên chủ động liên lạc với giáo viên về các vấn đề còn vướng mắc trong quá trình nghiên cứu (gặp trực tiếp hoặc qua email)
- Thường xuyên trao đổi với các bạn cùng nhóm và cùng lớp các vấn đề của môn học

##### 6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<b>A. The teaching process</b> <b>Part 1:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Presentation and Explanation</li> <li>• Effective presentation</li> <li>• Explanation and instruction</li> </ul> <b>Part 2:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Practice activities</li> <li>• Characteristics</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghiên cứu kỹ tài liệu được phát trước khi đến lớp, đánh dấu và đặt các câu hỏi liên quan đến nội dung bài học mà mình còn thắc mắc.</li> <li>• Đọc các tài liệu có liên quan để hiểu sâu sắc hơn về bài học.</li> <li>• Đóng góp thích hợp cho các hoạt động thảo luận nhóm nhỏ và lớn</li> <li>• Có khả năng trả lời thích hợp các câu hỏi, nhận xét và thảo luận của bạn cùng lớp.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham</li> </ul>	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1

<p>of a good Practice activity</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Practicete chniques</li> </ul>			<p>gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</p>	<p><b>B. Teaching the language</b> <b>Unit 1: Teaching pronunciation</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• What does teaching pronunciation involve?</li> <li>• Improving learners pronunciation</li> <li>• Sample teaching pronunciation activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thuyết trình vấn đề được giao, chuẩn bị các thuật được dùng trong giảng dạy phát âm bằng cách đọc tài liệu liên quan, tra cứu mạng, học hỏi kinh nghiệm của các giáo viên, xem các bài giảng trực tuyến.</li> <li>• Xác định được vấn đề và đối tượng của quá trình dạy và học mà học phần hướng tới.</li> <li>• Trình bày vấn đề được giao một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</li> <li>• luyện kỹ năng trả lời các câu hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</li> <li>• Luyện tập dạy phần phát âm dựa trên một giáo trình cụ thể</li> </ul>	<p>3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các thuật để giảng dạy phần phát âm.</li> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>• Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	<p>12</p> <p>a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1</p>
<p><b>Unit 2: Teaching vocabulary</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• What is vocabulary and what needs to be taught?</li> <li>• Presenting new vocabulary</li> <li>• Ideas for vocabulary work in the classroom</li> <li>• Sample teaching vocabulary activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trình bày các thuật có thể sử dụng để dạy phần từ vựng</li> <li>• Chú ý đến các bảng tóm tắt, các sơ đồ và các tài liệu trực quan khác mà giảng viên đã giới thiệu, vì đây là lúc người thầy hệ thống hóa, so sánh, phân tích... để đi đến kết luận và rút ra cái mới.</li> <li>• Tóm tắt nội dung bài học bằng cách viết sơ đồ tư duy.</li> <li>• Thuyết trình vấn đề được giao, chuẩn bị các thuật được dùng trong giảng dạy từ vựng bằng cách đọc tài liệu liên quan, tra cứu mạng, học hỏi kinh nghiệm của các giáo viên, xem các bài giảng trực tuyến.</li> <li>• Xác định được vấn đề và đối tượng của quá trình dạy và học mà học phần hướng tới.</li> <li>• Trình bày vấn đề được giao</li> </ul>	<p>3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các thuật để giảng dạy phần từ vựng, chuẩn bị các giáo cụ trực quan.</li> <li>• Tập dạy phần từ vựng, suu tầm các giáo cụ trực quan</li> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</li> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	<p>12</p> <p>a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1</p>				

	<p>một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• luyện kỹ năng trả lời các câu hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</li> <li>• Luyện tập dạy từ vựng dựa trên một giáo trình cụ thể</li> </ul>				
<p><b>Unit 3: Teaching grammar</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• What is grammar?</li> <li>• Grammatical terms presenting and explaining grammar practice activities</li> <li>• Sample teaching grammar activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thuyết trình vấn đề được giao, chuẩn bị các thuật được dùng trong giảng dạy ngữ pháp bằng cách đọc tài liệu liên quan, tra cứu mạng, học hỏi kinh nghiệm của các giáo viên, xem các bài giảng trực tuyến.</li> <li>• Xác định được vấn đề và đối tượng của quá trình dạy và học mà học phần hướng tới.</li> <li>• Trình bày vấn đề được giao một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</li> <li>• luyện kỹ năng trả lời các câu hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</li> <li>• Luyện tập dạy một hiện tượng ngữ pháp cụ thể</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các thuật để giảng dạy ngữ pháp, chuẩn bị các bài tập luyện ngữ pháp.</li> <li>• Tập dạy một số mảng ngữ pháp đơn giản</li> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> </ul> <p>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp</li> </ul>	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1
<p><b>C. Teaching skills</b></p> <p><b>Unit 4: Teaching listening</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• What does real life listening involves</li> <li>• Real - life listening in the classroom</li> <li>• Types of activities</li> <li>• Adapting activities</li> <li>• Sample teaching listening activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chuẩn bị thiết bị hỗ trợ cho phần dạy nghe như đài, handouts, file nghe,...</li> <li>• Thuyết trình vấn đề được giao, chuẩn bị các thuật được dùng trong giảng dạy phát âm bằng cách đọc tài liệu liên quan, tra cứu mạng, học hỏi kinh nghiệm của các giáo viên, xem các bài giảng trực tuyến.</li> <li>• Xác định được vấn đề và đối tượng của quá trình dạy và học mà học phần hướng tới.</li> <li>• Trình bày vấn đề được giao một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</li> <li>• luyện kỹ năng trả lời các câu</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các thuật để giảng dạy kỹ năng nghe, chuẩn bị các dạng bài nghe.</li> <li>• Tập dạy kỹ năng nghe trước nhóm bạn</li> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> </ul> <p>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham</li> </ul>	12	a4.1, a4.2, a4.3, b2.1, c3.1

	<p>hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Luyện tập dạy kỹ năng nghe dựa trên một giáo trình cụ thể</li> </ul>		gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp		
<p><b>Unit 5: Teaching speaking</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Successful oral fluency practice</li> <li>• The functions of topic and task</li> <li>• Discussing activities</li> <li>• Role-plays and related techniques</li> <li>• Sample teaching speaking activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chuẩn bị kỹ phần thuyết trình trong nhóm, trao đổi với các bạn trong nhóm thuyết trình các vấn đề trọng tâm cần cho phần thuyết trình.</li> <li>• Trình bày vấn đề được giao một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</li> <li>• luyện kỹ năng trả lời các câu hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</li> <li>• Luyện tập dạy kỹ năng nói dựa trên nhiệm vụ mà giáo viên giao.</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các thuật để giảng dạy kỹ năng nói, suu tập các hoạt động nói nhằm tăng tính tương tác của người học</li> <li>• Tập dạy kỹ năng nói trong nhóm bạn</li> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> </ul> <p>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp</li> </ul>	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1
<p><b>Unit 6: Teaching reading</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• What do we read?</li> <li>• Types of reading activities</li> <li>• Improving reading skills</li> <li>• Sample teaching reading activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các dạng bài đọc thường xuất hiện trong chương trình THPT như Cloze test, reading comprehension, ...</li> <li>• Suu tầm các thuật dạy kỹ năng nghe hiệu quả nhất.</li> <li>•Thuyết trình trong nhóm, trao đổi với các bạn trong nhóm thuyết trình các vấn đề trọng tâm cần cho phần thuyết trình.</li> <li>• Trình bày vấn đề được giao một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</li> <li>• luyện kỹ năng trả lời các câu hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</li> <li>•Luyện tập dạy kỹ năng viết dựa trên một giáo trình cụ thể</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Suu tầm các thuật để giảng dạy kỹ năng đọc, suu tập các dạng văn bản</li> <li>• Tập dạy kỹ năng đọc trong nhóm bạn</li> <li>• Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> </ul> <p>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>• Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>• Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động</li> </ul>	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1

			thuyết trình trên lớp		
<b>Unit 7: Teaching writing</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Written versus spoken text</li> <li>Teaching procedures</li> <li>Tasks that stimulate writing</li> <li>The process of composition</li> <li>Sample teaching reading activity</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sưu tầm các dạng bài tập viết như viết câu, viết đoạn,...</li> <li>Sưu tầm các thuật dạy kỹ năng viết hiệu quả nhất.</li> <li>Thuyết trình trong nhóm, trao đổi với các bạn trong nhóm thuyết trình các vấn đề trọng tâm cần cho phần thuyết trình.</li> <li>Trình bày vấn đề được giao một cách cô đọng và súc tích nhất, lôi cuốn các bạn thảo luận vấn đề của nhóm mình</li> <li>luyện kỹ năng trả lời các câu hỏi follow-up của phần thuyết trình một cách khoa học và kỹ lưỡng đến mức có thể.</li> <li>Luyện tập dạy viết dựa trên một giáo trình cụ thể</li> </ul>	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sưu tầm các thuật để giảng dạy kỹ năng viết</li> <li>Tập dạy kỹ năng viết trong nhóm bạn</li> <li>Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>Ghi chép lại phần mình đã đọc theo một cách dễ hiểu nhất</li> <li>Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp</li> </ul>	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1
<b>Unit 8: Lesson planning</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>What does a lesson involved</li> <li>Lesson preparation</li> <li>Varying lesson components</li> <li>Practical lesson management</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được các bước cần thiết trong quá trình soạn một giáo án.</li> <li>Tìm các giải pháp để chống lệt hay chày giáo án.</li> <li>Luyện tập soạn một giáo án dựa trên một giáo trình cụ thể</li> </ul>	3	Tập soạn giáo án ở các phần đã học từ Unit 1 đến Unit 7 <ul style="list-style-type: none"> <li>Đọc lại bài Giáo viên đã dạy trên lớp, đánh dấu phần mình vẫn chưa hiểu để trao đổi với giáo viên và các bạn</li> <li>Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập, nhờ đó sinh viên sẽ hiểu bài tốt hơn</li> <li>Tích cực chủ động tham gia các hoạt động nhóm phục vụ cho hoạt động thuyết trình trên lớp.</li> </ul>	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1
<b>REVISION</b>	Sinh viên ôn tập các kiến thức tổng quát qua các chương	3	Sinh viên ôn tập các kiến thức tổng quát qua các chương	12	a2.1, a2.2, a2.3, b2.1, c3.1
<b>Tổng số tiết/giờ học</b>		<b>30</b>		<b>120</b>	

### 7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra				
			a4.1	a4.2	a4.3	b2.1	c3.1
Quá trình	ĐG1. Thuyết trình (TT)	25%	x	x	x	x	x
	ĐG2: TN/TL	25%					
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi cuối kỳ	50%	x	x	x		x

<b>Tổng cộng:</b>		100%				
-------------------	--	------	--	--	--	--

### 7.1. Hoạt động đánh giá 1&2

- **Chuẩn đầu ra:** a4.1,a4.2,a4.3, b2.1,c3.1

- **Tỷ lệ: 50% điểm học phần**

- **Hình thức đánh giá: Phần thuyết trình**

- **Mô tả bài đánh giá:** Bài đánh giá kiểm tra phần tiếp nhận học phần của sinh viên theo nội dung các chương đã được học, sự chuẩn bị chu đáo, phù hợp của sinh viên đối với vấn đề cần giảng dạy, tính mới mẻ, sáng tạo của bài thuyết trình. Bài đánh giá bao gồm hai phần:

1. Sinh viên trình bày các vấn đề thể hiện sự hiểu biết của mình về những kiến thức cơ bản có liên quan đến các vấn đề giảng dạy.

2. Phần minh họa giảng dạy một vấn đề cụ thể của sinh viên .

- **Ma trận đánh giá:**

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>TC1: Vận dụng kiến thức về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ trong thực tế, xử lý các tình huống sư phạm</i>	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng ở mức rất hạn chế
<i>TC2: Phân tích và đánh giá các hoạt động học tập và giảng dạy ngoại ngữ</i>	Phân tích và đánh giá tốt	Phân tích và đánh giá khá tốt	Phân tích và đánh giá ở mức TB	Phân tích và đánh giá ở mức hạn chế	Phân tích và đánh giá rất hạn chế

### 7.2 Hoạt động đánh giá 3

- **Chuẩn đầu ra:** a4.1,a4.2,a4.3, b2.1,c3.1

- **Tỷ lệ: 50% điểm học phần**

- **Hình thức đánh giá :** Bài kiểm tra cuối kỳ

- **Mô tả bài đánh giá:**

Bài kiểm tra cuối kỳ đánh giá khả năng nắm bắt các kiến thức cơ bản của học phần ở các bài học, đồng thời đánh giá khả năng áp dụng lý thuyết của sinh viên vào thực tế . Bài đánh giá bao gồm hai phần:

1. Sinh viên trình bày các vấn đề thể hiện sự hiểu biết của mình về những khái niệm căn bản trong phương pháp giảng dạy.

2. Sinh viên vận dụng lý thuyết để soạn một giáo án giảng dạy một vấn đề cụ thể, giúp các em có thể áp dụng những kiến thức lý thuyết đã học vào giải quyết những tình huống trong thực tế: dạy các kỹ năng, ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp.

- **Ma trận đánh giá:**

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<i>TC1: Nhớ và hiểu được đặc điểm của các đối tượng của quá trình dạy-học Tiếng Anh, hiểu được quy trình học tập và tiếp thu ngôn ngữ , hiểu được các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ</i>	Hiểu rõ	Hiểu khá rõ	Hiểu ở mức trung bình	Hiểu ở mức hạn chế	Hiểu ở mức rất hạn chế hoặc chưa hiểu
<i>TC2: Vận dụng kiến thức về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ trong thực tế, xử lý các tình huống sư phạm</i>	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng ở mức rất hạn chế
<i>TC3: Phân tích và đánh giá các hoạt động học tập và giảng dạy ngoại ngữ</i>	Phân tích và đánh giá	Phân tích và đánh giá	Phân tích và đánh giá ở mức TB	Phân tích và đánh giá ở mức hạn	Phân tích và đánh giá rất hạn chế

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
	giá tốt	khá tốt		chê	

### 7.3 Công thức đánh giá kết quả của học phần:

$$\Sigma = \frac{TT \times 25 + TL / TT25 + BTHK \times 70}{100}$$

100

### 8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học:

Phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập;

Có đầy giáo trình và tài liệu tham khảo;

có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng Internet;

Thư viện số phục vụ người học;

Máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình;

### 10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ các quy định về lớp học; quy định về an toàn phòng chống cháy nổ; quy định về phòng thực hành tiếng và quy định khác của Nhà trường và của Khoa.

### 11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/ Bộ môn, văn phòng hỗ trợ sinh viên, phòng Đào tạo, Ban thanh tra của nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...*

**Người biên soạn**

**TS. Trần Thị Ngọc Liên**

**ThS. Nguyễn Thị Huyền**